

**CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HOÀNG PHONG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HOÀNG PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110618543

**3. Ngày thành lập:** 31/01/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

126D Phố Viên, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0852400838

Fax:

Email: Cuamkfood@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                             | 4620     |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                 | 4632     |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                   | 4633     |
| 4.  | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa                                                                                                                                                                                               | 0118     |
| 5.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                          | 8230     |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;                                                                                               | 8299     |
| 7.  | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động của các khu vui giải trí, bãi biển bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, ghế tựa,...<br>Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí: du thuyền | 9329     |
| 8.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản<br>Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản<br>Dịch vụ tư vấn bất động sản<br>Dịch vụ quản lý bất động sản                  | 6820     |
| 9.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)                                                                                                                             | 7320     |
| 10. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                               | 4711     |

|     |                                                                                                                                                                                                              |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;<br>- Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa. | 4719(Chính) |
| 12. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                             | 4722        |
| 13. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                          | 4723        |
| 14. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                                                                                                              | 1010        |
| 15. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                                                                                                      | 1020        |
| 16. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                                                                                                 | 1030        |
| 17. | Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa                                                                                                                                                                          | 1050        |
| 18. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                                                                                                        | 1075        |
| 19. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                              | 4781        |
| 20. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết: Thương mại điện tử (Không bao gồm: Đấu giá bán lẻ qua internet)                                                                         | 4791        |
| 21. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                               | 4933        |
| 22. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                                                                                        | 5610        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 300.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức   | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | VŨ HOÀNG<br>ĐỨC NGỌC | Thôn Thượng<br>Phúc, Xã Thụy<br>Sơn, Huyện Thái<br>Thụy, Tỉnh Thái<br>Bình, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 30.000        | 300.000.000              | 10,000       | 0340940022<br>41                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Tổng số                            | 30.000        | 300.000.000              | 10,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | VŨ MẠNH<br>HOÀNG     | Thôn Vọng Lỗ,<br>Xã Thụy Dân,<br>Huyện Thái Thụy,<br>Tỉnh Thái Bình,<br>Việt Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 240.000       | 2.400.000.000            | 80,000       | 0340760057<br>65                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                      | Tổng số                            | 240.000       | 2.400.000.000            | 80,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                         |                                                                                  |                                    |        |             |        |                  |
|---|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>HỒNG<br>PHONG | Thôn Sáp Mai, Xã<br>Võng La, Huyện<br>Đông Anh, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 30.000 | 300.000.000 | 10,000 | 0240850134<br>30 |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                         |                                                                                  | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                         |                                                                                  | Tổng số                            | 30.000 | 300.000.000 | 10,000 |                  |
|   |                         |                                                                                  |                                    |        |             |        |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                      |              |                                                                                                                                             |            |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VŨ MẠNH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/08/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034076005765

Ngày cấp: 26/12/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Vọng Lỗ, Xã Thụy Dân, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Vọng Lỗ, Xã Thụy Dân, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội